

# LỰA CHỌN TEST ĐÁNH GIÁ SỨC NHANH CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH GIÁO DỤC THỂ CHẤT TRONG CHẠY 100M TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂY NGUYÊN

Th.S Chu Vương Thìn, ThS. Trần Văn Hưng

*Trường Đại học Tây Nguyên*

## Tóm tắt

Qua quá trình tìm hiểu, thu thập và phân tích tổng hợp tài liệu của các tác giả trong nước và nước ngoài, chúng tôi đã sàng lọc và hệ thống hóa được 33 test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy cự ly 100m trường Đại học Tây Nguyên. Thông qua phương pháp phỏng vấn của các huấn luyện viên, giảng viên, giáo viên trên địa bàn thành phố Buon Ma Thuột và cách xác định độ tin cậy và tính thông báo, chúng tôi đã xác định được 8 test đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo để kiểm tra, đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100M trường Đại học Tây Nguyên.

**Từ khóa:** các nội dung kiểm tra, sức nhanh, sinh viên chuyên ngành GDTC, trường Đại học Tây Nguyên.

## Abstract:

Through the process of researching, collecting and synthesizing documents of domestic and foreign authors, we have screened and systematized 33 tests of speed assessment for students majoring in physical education in the 100m race at Tay Nguyen University. Through the interview method of coaches, lecturers and teachers in Buon Ma Thuot city and how to determine reliability and informability, we have identified 8 tests to ensure reliability and informatics to test and assess the speed of physical education students in the 100m at Tay Nguyen University.

**Keywords:** tests, speed, students majoring in physical education, Tay Nguyen University.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong những năm gần đây sinh viên trường Đại học Tây Nguyên nói chung và sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất nói riêng là rất yếu về tố chất sức nhanh trong hoạt động các môn thể thao. Do đó, việc giáo dục và đánh giá sức nhanh đối với sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất trường Đại học Tây Nguyên là cần thiết cho công tác giảng dạy. Biết được khả năng

vận động của sinh viên sẽ giúp đỡ và tạo điều kiện cho giảng viên có biện pháp cụ thể góp phần nâng cao chất lượng học tập chuyên môn cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất.

Để phát triển năng lực các môn thể thao cũng như các tố chất vận động của các em sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trường Đại học Tây Nguyên. Ngoài việc trang bị chiến thuật, đạo đức, tâm lý, ý chí thì việc nghiên cứu

phát triển sức nhanh là hết sức quan trọng. Trong tất cả các yếu tố nhằm nâng cao thành tích, đặc biệt là áp dụng tổ chất sức nhanh luôn đóng một vai trò quan trọng là nền tảng cho chạy cự ly ngắn. Với mong muốn tìm ra nguyên nhân ảnh hưởng đến tới sức nhanh trong chạy 100m của sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất, chúng tôi đã tiến hành nghiên cứu và đánh giá sự phát triển sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất. Nhằm giúp giảng viên thấy được mặt mạnh mặt yếu, từ đó góp phần giúp giảng viên đưa ra phương pháp khắc phục tốt nhất, tối ưu nhất cho sinh viên, nhằm góp phần cho việc nâng cao thành tích trong chạy 100m cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất Trường Đại học Tây Nguyên.

### KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Để lựa chọn các test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100m trường Đại học Tây Nguyên. Chúng tôi tiến hành lựa chọn các test theo lộ trình xây dựng được tiến hành theo 4 bước:

**Bước 1:** Tiến hành nghiên cứu các tài liệu có liên quan để tham khảo, từ đó làm cơ sở lựa chọn các test phù hợp.

**Bước 2:** Tiến hành phỏng vấn các giảng viên, giáo viên, các huấn luyện viên có kinh nghiệm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.

**Bước 3:** Xác định độ tin cậy của các test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100M trường Đại học Tây Nguyên.

**Bước 4:** Xác định tính thông báo của các test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100M trường Đại học Tây Nguyên.

### 1. Tiến hành nghiên cứu các tài liệu có liên quan để tham khảo, từ đó làm cơ sở lựa chọn các test phù hợp

Qua quá trình hiểu, thu thập tổng hợp, phân tích tài liệu của các tác giả, cũng như tham khảo ý kiến của các giảng viên, giáo viên và các huấn luyện viên, chúng tôi nhận thấy tầm quan trọng của việc đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy cự ly 100m và tìm ra được các test đánh giá vô cùng quan trọng. Kết quả tổng hợp cho thấy nhiều tác giả sử dụng nhiều test khác nhau để kiểm tra đánh giá sức nhanh. Từ đó cho thấy giữa các tác giả ở một số test kiểm tra còn chưa thống nhất.

Căn cứ vào mục đích, mục tiêu chủ yếu của đề tài, chúng tôi đã phân tích sự trùng lặp và tổng hợp được 33 test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất trong chạy 100m trường Đại học Tây Nguyên cụ thể như sau: Chạy 5m xuất phát thấp (s); Chạy 10m xuất phát thấp (s); Chạy 30m xuất phát thấp (s); Chạy 30m xuất phát cao (s); Chạy 60m xuất phát thấp (s); Chạy 60m xuất phát cao (s); Chạy 100m xuất phát thấp (s); Chạy 120m xuất phát cao (s); Chạy 150m xuất phát cao (s); chạy 200m (s); chạy 300m (s); Bật xa tại chỗ (m); Bật xa 3 bước không đà (m); Bật xa 5 bước không đà (m); Bật xa 10 bước không đà (m); 40m chạy lao (s) và đoạn 80-120m (s); Ngồi đập (kg); Gánh tạ (kg); Gập chân (kg); Duỗi chân (m); Co gối gập bụng (lần); Độ dài bước và tần số bước (cm); Ngồi vởi (cm); Đánh tay nhanh (lần/ 10s); Giậm chân nhanh (lần/ 10s); Lò co chân trái, chân phải (30m/s); Tung tạ trước (m); Tung tạ sau (m); Phản xạ thính vận động đơn – chân (âm thanh – chân) (s); Gánh tạ 30kg bật cổ chân (lần/ 10s); Test gánh tạ 30kg bật đôi chân (lần/10s); Test gánh tạ ngồi trung bình (kg).

**2. Tiến hành phỏng vấn 2 lần các giảng viên, giáo viên, các huấn luyện viên có kinh nghiệm trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột.**

Chúng tôi chỉ lựa chọn những test nào được đánh giá với tổng số điểm đạt trên 75% trở lên tổng số điểm của test được phỏng vấn.

Cách thức trả lời phiếu phỏng vấn như sau:

**Điểm 3:** Thường sử dụng

**Điểm 2:** Ít sử dụng

**Điểm 1:** Không sử dụng

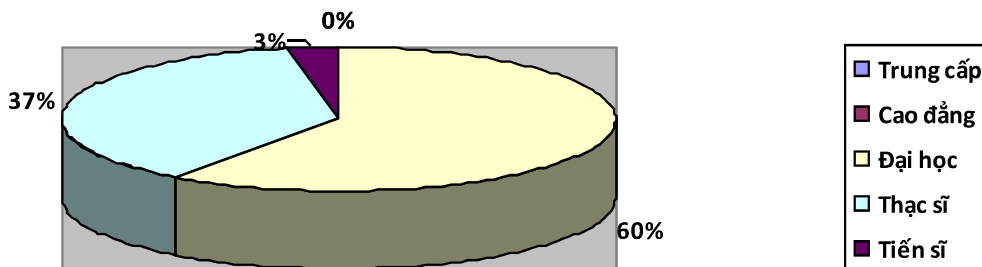
Từ tổng số test được lựa chọn sơ bộ ở bước 1, đề tài tiến hành xây dựng phiếu phỏng vấn, để thu thập ý kiến của các giảng viên, giáo viên, các huấn luyện viên. Phiếu phỏng vấn được gửi đi và giá trị sử dụng các Test được xác định theo tỷ lệ phần trăm ý kiến tán thành. Tuy nhiên

để đảm bảo tính khách quan và cũng tránh được sai sót của bản thân khi lựa chọn Test, ở mỗi phiếu phỏng vấn ngoài các chỉ tiêu đã lựa chọn trên, chúng tôi còn để trống trong mỗi phiếu để các giảng viên, giáo viên, các huấn luyện viên có thể bổ sung các Test mà theo họ là thường sử dụng khi kiểm tra sức nhanh trong chạy 100m.

Đề tài phát ra 35 phiếu, thu về 35 phiếu. Số phiếu hợp lệ 35 phiếu, số phiếu không hợp lệ không có phiếu nào.

**Về trình độ:**

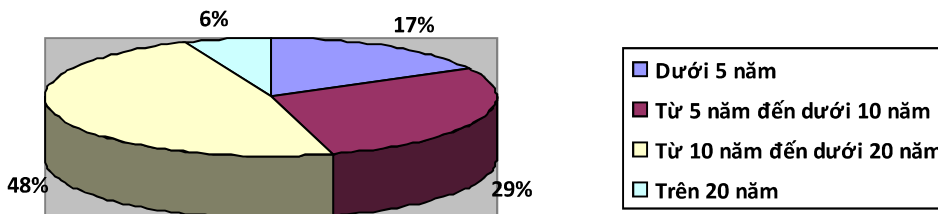
- Trung cấp: có 0 người, chiếm tỷ lệ 0 %.
- Cao đẳng: có 0 người, chiếm tỷ lệ 0 %.
- Đại học: có 21 người, chiếm tỷ lệ 60 %.
- Thạc sĩ: có 13 người, chiếm tỷ lệ 37%.
- Tiến sĩ: có 1 người, chiếm tỷ lệ 3 %.



**Biểu đồ 3.1: Tỷ lệ % trình độ của đối tượng trả lời phỏng vấn**

**Về thâm niên công tác:**

- Dưới 5 năm: có 6 người, chiếm 17 %.
- Từ 5 năm đến dưới 10 năm: có 10 người, chiếm 29 %.
- Từ 10 năm đến 20 năm: có 17 người, chiếm 48 %.
- Trên 20 năm: có 2 người, chiếm 6 %.



**Biểu đồ 3.2: Tỷ lệ % thâm niên công tác của đối tượng trả lời phỏng vấn**

**Bảng 3.1: Bảng tổng hợp phiếu thăm dò ý kiến về các test (n = 35)**

TT	Hệ thống các test	Lần 1					Lần 2				
		Đ 3	Đ 2	Đ 1	Tổng điểm	Tỷ lệ %	Đ 3	Đ 2	Đ 1	Tổng điểm	Tỷ lệ %
1	Chạy 5m xuất phát thấp (s)	8	12	15	63	60	7	14	15	63	60
2	Chạy 10m xuất phát thấp (s)	10	12	13	68	65	12	11	12	70	67
3	<b>Chạy 30m xuất phát thấp (s)</b>	<b>21</b>	<b>7</b>	<b>7</b>	<b>84</b>	<b>80</b>	<b>21</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>85</b>	<b>81</b>
4	<b>Chạy 30 xuất phát cao (s)</b>	<b>22</b>	<b>11</b>	<b>2</b>	<b>90</b>	<b>86</b>	<b>22</b>	<b>10</b>	<b>3</b>	<b>89</b>	<b>86</b>
5	<b>Chạy 60m xuất phát cao (s)</b>	<b>17</b>	<b>13</b>	<b>5</b>	<b>82</b>	<b>78</b>	<b>17</b>	<b>14</b>	<b>4</b>	<b>83</b>	<b>80</b>
6	<b>Chạy 60m xuất phát thấp (s)</b>	<b>17</b>	<b>16</b>	<b>2</b>	<b>85</b>	<b>82</b>	<b>18</b>	<b>16</b>	<b>1</b>	<b>87</b>	<b>84</b>
7	<b>Chạy 100m xuất phát thấp (s)</b>	<b>24</b>	<b>10</b>	<b>1</b>	<b>93</b>	<b>89</b>	<b>24</b>	<b>9</b>	<b>2</b>	<b>92</b>	<b>88</b>
8	Chạy 120m xuất phát cao (s)	6	16	13	63	60	6	15	14	64	61
9	Chạy 150m xuất phát cao (s)	6	12	17	59	56	7	12	16	61	58
10	Chạy 200m (s)	11	11	13	68	65	11	12	12	69	66
11	Chạy 300m (s)	3	13	19	54	51	3	15	17	56	53
12	<b>Bật xa tại chỗ (m)</b>	<b>20</b>	<b>13</b>	<b>2</b>	<b>88</b>	<b>84</b>	<b>20</b>	<b>14</b>	<b>1</b>	<b>89</b>	<b>86</b>
13	Bật xa 3 bước không đà (m)	8	19	8	70	67	8	20	7	71	68
14	Bật xa 5 bước không đà (m)	6	18	11	65	62	6	19	10	66	63
15	Bật xa 10 bước không đà (m)	5	16	14	61	58	6	17	12	64	61
16	40m chạy lao (s) và đoạn 80-120m (s)	9	18	8	71	68	10	18	7	73	69
17	Test NASE - chạy lặp lại 40 giây (m)	6	22	7	69	66	8	22	5	73	69
18	Ngồi đập (kg)	4	20	11	63	60	5	20	10	65	62
19	Gánh tạ (kg)	5	19	11	64	61	6	19	10	66	63
20	Gập chân (kg)	5	20	10	65	62	5	20	10	65	62
21	Duỗi chân (m)	4	21	10	64	61	4	21	10	64	61
22	Co gối gập bụng (lần)	7	19	9	68	65	8	19	10	70	67
23	Độ dài bước và tần số bước (cm)	10	17	8	72	69	10	17	8	72	69
24	Ngồi vói (cm)	4	17	4	60	57	5	17	3	62	59
25	<b>Đánh tay nhanh (lần/ 10s)</b>	<b>14</b>	<b>17</b>	<b>4</b>	<b>80</b>	<b>76</b>	<b>15</b>	<b>18</b>	<b>2</b>	<b>83</b>	<b>80</b>
26	<b>Giậm chân nhanh (lần/ 10s)</b>	<b>16</b>	<b>12</b>	<b>7</b>	<b>79</b>	<b>75</b>	<b>16</b>	<b>16</b>	<b>3</b>	<b>83</b>	<b>80</b>
27	Lò co chân trái, chân phải (30m/s)	14	13	8	76	72	14	14	7	77	73
28	Tung tạ trước (m)	3	12	20	53	50	5	12	18	57	54
29	Tung tạ sau (m)	4	10	21	53	50	4	10	21	53	50
30	Phản xạ thính vận động đơn – chân (âm thanh – chân) (s)	9	17	9	70	67	9	18	8	71	68
31	Gánh tạ 30kg bật cổ chân (lần/ 10s)	6	17	12	64	61	6	17	12	64	61
32	Test gánh tạ 30kg bật đôi chân (lần/10s)	6	17	12	64	61	6	20	9	67	64
33	Test gánh tạ ngồi trung bình (kg)	4	17	14	60	57	5	18	12	63	60

(Nguồn: kết quả khảo sát)

Kết quả cụ thể sau phỏng vấn được xử lý theo từng test thành phần. Trong đề tài chỉ lựa chọn những chỉ tiêu có ý kiến trả lời của giảng viên, giáo viên và HLV đánh giá ở mức 75 % trên tổng số điểm tối đa mà số người được phỏng vấn.

Theo qui ước chúng tôi chọn được các Test được kiểm tra cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100m, trường Đại học Tây Nguyên, bao gồm:

TT	Test	Tổng điểm	Tỷ lệ %
1	Chạy 30m xuất phát thấp (s)	84/105	81
2	Chạy 30 xuất phát cao (s)	90/105	86
3	Chạy 60m xuất phát cao (s)	84/105	80
4	Chạy 60m xuất phát thấp (s)	87/105	84
5	Chạy 100m xuất phát thấp (s)	92/105	88
6	Bật xa tại chỗ (m)	89/105	86
7	Đánh tay nhanh (lần/10s)	83/105	80
8	Giậm chân nhanh (lần/10s)	83/107	80

Như vậy các chỉ tiêu trên đều có kết quả cao trong phỏng vấn.

### 3. Xác định độ tin cậy của các test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100M trường Đại học Tây Nguyên.

Để đảm bảo tính khách quan trong quá trình xây dựng test, chúng tôi đã tiến hành xác định độ tin cậy của các test, chỉ tiêu được chọn thông qua phỏng vấn.

Xác định độ tin cậy của các test đánh giá sức nhanh trong chạy 100m cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất, trường Đại học Tây Nguyên cụ thể như sau:

Một chỉ tiêu được sử dụng trong nghiên cứu khoa học cũng như trong kiểm tra đánh giá thực tiễn huấn luyện, giảng dạy phải là những test đảm bảo độ tin cậy, vì vậy đề tài tiến hành

xác định độ tin cậy của các test trên.

Các test qua phỏng vấn sau đây dùng để nghiên cứu và tiến hành đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất, trường Đại học Tây nguyên gồm: chạy 30m xuất phát thấp (s); chạy 30m xuất phát cao (s); chạy 60m xuất phát cao (s); chạy 60m xuất phát thấp (s); chạy 100m xuất phát thấp (s); bật xa tại chỗ (m); đánh tay nhanh (10s/lần); giậm chân nhanh (10s/lần).

Để xác định độ tin cậy của các test trên, chúng tôi tiến hành kiểm tra thông qua phương pháp kiểm tra sự phạm qua các test đã được lựa chọn. Cách kiểm tra đánh giá qua phương pháp lập test lặp lại cách nhau 05 ngày ở sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất, trường Đại học Tây Nguyên. Đánh giá độ tin cậy của sức nhanh trong chạy 100m được trình bày ở bảng 3.2.

**Bảng 3.2: Hệ số tin cậy của các test đánh giá sức nhanh trong chạy 100m cho sinh viên chuyên ngành GTDC (n = 35)**

TT	Chỉ tiêu	Lần kiểm tra 1	Lần kiểm tra 2	r	p
		$\bar{X}_1 \pm \delta$	$\bar{X}_2 \pm \delta$		
1	Chạy 30m xuất phát thấp (s)	04.83 ± 5.34	04.50 ± 4.42	0.94	< 0.05
2	Chạy 30m xuất phát cao (s)	04.82 ± 9.83	04.84 ± 9.99	0.89	< 0.05
3	Chạy 60m xuất phát cao (s)	06.50 ± 28.12	06.19 ± 36.11	0.94	< 0.05
4	Chạy 60m xuất phát thấp (s)	06.56 ± 36.05	06.27 ± 33.14	0.91	< 0.05
5	Chạy 100m xuất phát thấp (s)	14.56 ± 18.68	14.04 ± 32.79	0.96	< 0.05
6	Bật xa tại chỗ (m)	2.23 ± 17.95	2.37 ± 13.43	0.91	< 0.05
7	Đánh tay nhanh (lần/10s)	41 ± 18.35	42 ± 23.13	0.87	< 0.05
8	Giậm chân nhanh (lần/10s)	45 ± 17.95	46 ± 12.46	0.87	< 0.05

Như vậy qua xác định độ tin cậy, đề tài đã chứng minh được 8 test đánh giá sức nhanh trong chạy 100m có đủ độ tin cậy. Như ta biết, để trở thành một test thì phải đảm bảo độ tin cậy ( $r \geq 0.8$ ) với  $p < 0.05$  nên khẳng định 8 test trên đủ khả năng đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy cự ly 100m, trường Đại học Tây Nguyên.

#### 4. Xác định tính thông báo của các test đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trong chạy 100M

#### trường Đại học Tây Nguyên.

Đề tài kiểm tra 8 test đánh giá sức nhanh đã được lựa chọn thông qua phỏng vấn, tiến hành đánh giá hệ số tương quan giữa các test phát triển sức nhanh với thành tích chạy cự ly 100m cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất trường Đại học Tây Nguyên. Kết quả kiểm tra đánh giá hệ số tương quan giữa các test phát triển sức nhanh với thành tích chạy cự ly 100m được trình bày qua bảng 3.3.

**Bảng 3.3: Kết quả kiểm tra hệ số tương quan giữa các test phát triển sức nhanh với thành tích chạy cự ly 100m cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất trường ĐHTN**

TT	TEST	r	p
1	Chạy 100m xuất phát thấp (s)	-	-
2	Chạy 30m xuất phát thấp (s)	0.87	< 0.05
3	Chạy 30m xuất phát cao (s)	0.89	< 0.05
4	Chạy 60m xuất phát cao (s)	0.90	< 0.05
5	Chạy 60m xuất phát thấp (s)	0.91	< 0.05
6	Bật xa tại chỗ (m)	0.94	< 0.05
7	Đánh tay nhanh (lần/10s)	0.86	< 0.05
8	Giậm chân nhanh (lần/10s)	0.83	< 0.05

Qua bảng 3.3 cho thấy, tất cả các test đều có  $r > 0,8$  và  $p < 0,05$  nên hệ số tương quan giữa các test phát triển sức nhanh với thành tích chạy cự ly 100m cho sinh viên chuyên ngành Giáo dục Thể chất trường Đại học Tây Nguyên đảm bảo độ tin cậy và tính thông báo.

#### KẾT LUẬN

Thông qua các bước tổng hợp tài liệu, phỏng vấn và phân tích xử lý số liệu của các test, đề tài đã chọn ra 8 test đảm bảo độ tin

cậy và tính thông báo của test để đánh giá sức nhanh cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất, trường Đại học Tây Nguyên, đó là:

- Test 1: Chạy 30m xuất phát cao (s)
- Test 2: Chạy 30m xuất phát thấp (s)
- Test 3: Chạy 60m xuất phát cao (s)
- Test 4: Chạy 60m xuất phát thấp (s)
- Test 5: Chạy 100m xuất phát thấp (s)
- Test 6: Bật xa tại chỗ (m)
- Test 7: Đánh tay nhanh (lần/10s)
- Test 8: Giậm chân nhanh (lần/10s)

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1]. PGS.TS Dương Nghiệp Chí, “Đo lường thể thao”, NXB TDTT Hà Nội, 2004.
- [2]. Nguyễn Đại Dương (2002), “Chạy cự ly ngắn”, NXB TDTT Hà Nội.
- [3]. Liêng Hót Mộng Thu (2021), *Đánh giá hệ thống test phát triển sức nhanh trong chạy cự ly 100m cho sinh viên chuyên ngành giáo dục thể chất trường Đại học Tây nguyên*, đề tài cơ sở của sinh viên tại trường Đại học Tây Nguyên.

Bài nộp ngày 23.11.2021, phản biện ngày 30/11/2021, duyệt in ngày 10/12/2021

# XÂY DỰNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG HOẠT ĐỘNG HỌC TẬP MÔN HỌC GIÁO DỤC THỂ CHẤT CHO SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH

Ngô Thế Phương<sup>1</sup>, TS Nguyễn Thị Thu Hiền<sup>2</sup>

<sup>1</sup>Trường Đại học Sư phạm TDTT Hà Nội

<sup>2</sup>Trường Cao đẳng Hải Dương

**Tóm tắt:** Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học Thể dục thể thao (TDTT) thường qui như: tổng hợp và phân tích tài liệu, phỏng vấn các chuyên gia và kiểm tra độ tin cậy của bảng hỏi bằng chỉ số Cronbach's Alpha bài viết đã xác định được 01 tiêu chí đánh giá định lượng và bảng hỏi đánh giá định tính với 37 mục hỏi (động cơ: 12 mục hỏi, mục đích: 05 mục hỏi và hành động học tập: 20 mục hỏi) đánh giá thực trạng hoạt động học tập môn học giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Thái Bình.

**Từ khóa:** Xây dựng, tiêu chí, hoạt động học tập, môn học giáo dục thể chất, Trường Đại học Thái Bình.

**Abstract:** By scientific research methods of sport, such as: synthesizing and analyzing documents, interviewing experts and checking the reliability of the questionnaire by Cronbach's Alpha index. The author has identified 01 quantitative assessment criteria and a qualitative assessment questionnaire with 37 questions (motivation: 12 questions, purpose: 05 questions and learning actions: 20 items) for real assessment. Status of physical education learning activities for students of Thai Binh University.

**Keywords:** Construction, criteria, learning activities, physical education subjects, Thai Binh University.

## Đặt vấn đề

Thực tiễn công tác giáo dục thể chất (GDTC) trong những năm qua tại các trường Đại học, Cao đẳng và Chuyên nghiệp đã và đang giữ một vai trò vô cùng quan trọng trong việc giáo dục toàn diện cho thế hệ trẻ. Môn học GDTC đã tạo ra được sức hút rất lớn trong phong trào rèn luyện thân thể của học sinh, sinh viên. Song do đặc thù của môn học và mỗi trường lại có những điều kiện khác nhau, vì vậy việc áp dụng chung theo hình thức tổ chức cứng nhắc là chưa phù hợp. Bởi vậy, trên thực tế ở rất nhiều trường đại

học hiện nay của cả nước vẫn còn có việc sinh viên coi môn học GDTC như là một trở ngại khó vượt qua. Điều đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân, song có một nguyên nhân cơ bản mang tính chủ quan là chúng ta chưa xây dựng được hệ thống những biện pháp mang tính khoa học và hiệu quả để nâng cao chất lượng giáo dục của môn học, đặc biệt là chưa phát huy được tính chủ động và tích cực của người học.

Nhiệm vụ trọng tâm của Bộ môn Giáo dục Thể chất và Quốc phòng trường Đại học Thái Bình là giảng dạy và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao cho sinh viên (SV). Trong các điều